

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2586/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 13 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế nội bộ về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Báo chí số 126/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 244/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 416/TTr-SVHTTDL ngày 12/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế nội bộ về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này; các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Vương Quốc Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ NỘI BỘ

**Về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên**

*(Kèm theo Quyết định số 2586/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, quy trình và trách nhiệm phối hợp trong việc tiếp nhận, xác minh, chuẩn bị, cung cấp, cập nhật thông tin phục vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

2. Quy chế này không điều chỉnh việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các sở, Thanh tra tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường theo thẩm quyền của từng cơ quan. Việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan này được thực hiện theo Nghị định số 244/2026/NĐ-CP và quy chế nội bộ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

Trách nhiệm của các sở, Thanh tra tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường và việc tham gia của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan quy định tại Quy chế này chỉ áp dụng trong việc phối hợp chuẩn bị, cung cấp, xác minh, tổng hợp, cập nhật thông tin và thực hiện chế độ báo cáo phục vụ công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Nội dung không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo Luật Báo chí số 126/2025/QH15 và Nghị định số 244/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Người được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ là người phát ngôn thường xuyên; người được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền thực hiện nhiệm vụ của người phát ngôn về những vấn đề cụ thể.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5. Các sở và Thanh tra tỉnh.

6. Ủy ban nhân dân xã, phường.

7. Cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân tham gia phối hợp cung cấp thông tin phục vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tuân thủ quy định của pháp luật và Quy chế này; bảo đảm đúng thẩm quyền, phạm vi, hình thức và thời hạn cung cấp thông tin; nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp phải chính xác, khách quan.

2. Việc tiếp nhận, xử lý thông tin, chuẩn bị nội dung và cung cấp thông tin cho báo chí bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, chủ động, kịp thời; thực hiện đúng trình tự, xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

3. Tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, dữ liệu cá nhân và các thông tin khác không được phép công khai; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Chương II TIẾP NHẬN, XỬ LÝ THÔNG TIN, PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 4. Tiếp nhận và xử lý thông tin

1. Nguồn thông tin tiếp nhận

a) Đề nghị của cơ quan báo chí, phóng viên, nhà báo, cơ quan chỉ đạo, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí.

b) Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; yêu cầu của người phát ngôn.

c) Thông tin, báo cáo do cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương cung cấp.

d) Thông tin phát hiện qua công tác quản lý nhà nước về báo chí, theo dõi thông tin trên báo chí và môi trường mạng.

đ) Các nguồn thông tin hợp pháp khác.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận yêu cầu, đề nghị và thông tin gửi trực tiếp đến Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc người phát ngôn của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp nhận yêu cầu, đề nghị và thông tin qua công tác quản lý nhà nước về báo chí, theo dõi thông tin trên báo chí và môi trường mạng.

4. Cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm rà soát, phân loại thông tin theo phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực, địa phương, tính chất và mức độ tác động của thông tin; chuyển đến cơ quan có trách nhiệm chủ trì chuẩn bị nội dung theo Điều 5 Quy chế này.

Điều 5. Chuẩn bị nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Đối với thông tin thuộc phạm vi quản lý, thẩm quyền giải quyết của một sở, Thanh tra tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân một xã, phường: Cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì có trách nhiệm kiểm tra, xác minh, tổng hợp thông tin và chuẩn bị dự thảo nội dung phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí; đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời của nội dung, số liệu và căn cứ pháp lý đối với thông tin cung cấp.

2. Đối với thông tin thuộc phạm vi quản lý, thẩm quyền giải quyết thuộc nhiều ngành, lĩnh vực, địa phương:

a) Cơ quan, đơn vị, địa phương được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao chủ trì có trách nhiệm kiểm tra, xác minh, tổng hợp thông tin và chuẩn bị dự thảo nội dung phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí.

b) Cơ quan phối hợp có trách nhiệm cung cấp, xác nhận thông tin thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý hoặc nhiệm vụ được giao bằng hình thức phù hợp với tính chất, yêu cầu và thời hạn xử lý thông tin; chịu trách nhiệm về tiến độ, nội dung, số liệu và căn cứ pháp lý đối với thông tin cung cấp.

c) Đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị không thuộc phạm vi chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan chủ trì đề nghị phối hợp cung cấp, xác nhận thông tin theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

3. Đối với các vụ việc, vấn đề phức tạp, nhạy cảm, có tác động lớn đến dư luận xã hội hoặc liên quan đến công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, dân tộc, tôn giáo, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, cơ quan chủ trì chủ động trao đổi, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy trong quá trình chuẩn bị nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

4. Việc chuẩn bị và gửi dự thảo nội dung, tài liệu thực hiện theo thời hạn quy định tại văn bản giao nhiệm vụ hoặc theo yêu cầu của người phát ngôn. Đối với trường hợp quy định tại điểm c, điểm d khoản 3 Điều 6 Quy chế này, cơ quan chủ trì có trách nhiệm gửi thông tin ban đầu ngay sau khi xảy ra sự kiện, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội; hoặc khi dư luận xuất hiện nhiều ý kiến không thống nhất về một vấn đề để đảm bảo thực hiện đúng thời hạn phát ngôn và cung cấp thông tin theo quy định.

5. Cơ quan chủ trì gửi dự thảo nội dung và tài liệu có liên quan đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, tham mưu trình người phát ngôn xem xét, quyết định.

Điều 6. Tổ chức phát ngôn và cung cấp thông tin

1. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

a) Tổ chức họp báo trực tiếp hoặc trực tuyến.

b) Đăng tải nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; kênh, tài khoản trên mạng xã hội hoặc nền tảng số chính thức của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trang, kênh, tài khoản trên mạng xã hội chính thức của Ủy ban nhân dân tỉnh phải được công bố trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

c) Phát ngôn trực tiếp hoặc trả lời phỏng vấn báo chí.

d) Gửi thông cáo báo chí, nội dung trả lời bằng văn bản hoặc qua thư điện tử.

đ) Cung cấp thông tin qua trao đổi trực tiếp hoặc tại hội nghị giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Nhà báo tỉnh tổ chức khi được yêu cầu, theo Quy chế phối hợp trong công tác chỉ đạo, quản lý báo chí của tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về tình hình hoạt động, kết quả thực hiện nhiệm vụ, các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm thuộc phạm vi quản lý như sau:

a) Hằng tháng, cung cấp thông tin cho báo chí và cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định của Chính phủ về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước; trang, kênh, tài khoản trên mạng xã hội hoặc nền tảng số chính thức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Tổ chức họp báo theo quy định.

c) Cung cấp thông tin bằng văn bản hoặc bằng các hình thức quy định tại khoản 1 Điều này.

d) Thông tin trực tiếp tại cuộc giao ban báo chí trong trường hợp cần thiết.

đ) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác để đăng, phát trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ theo quy định.

3. Phát ngôn trong trường hợp đột xuất, bất thường

a) Trường hợp xảy ra sự cố mang tính quốc gia quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 244/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ, việc phát ngôn và cung cấp thông tin do Thủ tướng Chính phủ hoặc người phát ngôn của Chính phủ thực hiện; người phát ngôn của Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với các cơ quan có liên quan cung cấp thông tin theo chỉ đạo, phân công của cơ quan có thẩm quyền.

b) Đối với sự cố liên quan đến từ 02 bộ, ngành, tỉnh, thành phố trở lên, Ủy ban nhân dân tỉnh được Chính phủ giao chủ trì xử lý, người phát ngôn của Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất nội dung với các cơ quan có liên quan để thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin thường xuyên trong quá trình xử lý sự cố.

c) Khi xảy ra sự kiện, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, trừ trường hợp quy định tại điểm a và b khoản này, chậm nhất là 24 giờ kể từ thời điểm Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận và xử lý thông tin theo thẩm quyền, người phát ngôn thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin ban đầu cho báo chí để kịp thời cảnh báo, định hướng dư luận và hạn chế xảy ra khủng hoảng truyền thông, lan truyền thông tin sai lệch, không chính xác.

d) Khi dư luận xuất hiện nhiều ý kiến không thống nhất về một vấn đề thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, trừ trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản này, chậm nhất là 24 giờ kể từ thời điểm Ủy ban nhân dân tỉnh xác định thông tin có tác động hoặc nguy cơ tác động đến dư luận xã hội, người phát ngôn phải thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin ban đầu cho báo chí để kịp thời cảnh báo, định hướng dư luận và hạn chế xảy ra khủng hoảng truyền thông, lan truyền thông tin sai lệch, không chính xác.

4. Khi cơ quan báo chí, cơ quan chỉ đạo báo chí hoặc cơ quan quản lý nhà nước về báo chí yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về sự kiện, vấn đề thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh đã được nêu trên báo chí hoặc thuộc trường hợp quy định tại điểm c, điểm d khoản 3 Điều này, yêu cầu được tiếp nhận, chuyển xử lý theo Điều 4 và nội dung được chuẩn bị theo Điều 5 Quy chế này.

Người phát ngôn thực hiện phát ngôn, cung cấp thông tin theo khoản 1 Điều này lựa chọn hình thức và thời gian phát ngôn phù hợp theo quy định tại Nghị định số 244/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước.

Điều 7. Theo dõi, cập nhật và phản hồi thông tin

1. Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm theo dõi thông tin đăng, phát trên báo chí; tổng hợp diễn biến thông tin trên báo chí và mạng xã hội; tham mưu những nội dung cần tiếp tục cung cấp, cập nhật hoặc làm rõ.

2. Cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì chuẩn bị nội dung phát ngôn, cung cấp thông tin có trách nhiệm tiếp tục theo dõi, cập nhật diễn biến và kết quả xử lý thông tin. Khi phát sinh tình tiết mới hoặc thông tin đã cung cấp cần bổ sung, làm rõ, cơ quan chủ trì chuẩn bị nội dung, tài liệu, đề xuất phương án cung cấp thông tin bổ sung và gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo người phát ngôn xem xét, quyết định.

3. Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, người phát ngôn thực hiện phản hồi bằng văn bản, nêu rõ căn cứ, yêu cầu cải chính, xin lỗi theo quy định của pháp luật.

Chương III TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Điều 8. Người phát ngôn, người được giao nhiệm vụ phát ngôn thường xuyên và người được ủy quyền phát ngôn

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là người phát ngôn của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ bằng văn bản cho người có trách nhiệm thuộc thẩm quyền quản lý làm người phát ngôn thường xuyên; trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền bằng văn bản theo thẩm quyền cho người có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người phát ngôn đối với vấn đề cụ thể, trong phạm vi và thời hạn xác định.

3. Trường hợp người được giao nhiệm vụ phát ngôn thường xuyên không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo nhiệm vụ được giao phải báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, quyết định theo thẩm quyền việc thực hiện nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định.

4. Họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ thư điện tử công vụ của người được giao nhiệm vụ phát ngôn thường xuyên được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh trong thời hạn 24 giờ kể từ khi có quyết định giao nhiệm vụ; được cập nhật kịp thời khi có thay đổi.

5. Người phát ngôn có quyền yêu cầu cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi chỉ đạo, điều hành cung cấp thông tin, tài liệu để chuẩn bị nội dung; đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân khác, đề nghị phối hợp cung cấp thông tin theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật. Người phát ngôn có quyền từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại khoản 2 Điều 31 Luật Báo chí số 126/2025/QH15; trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do để cơ quan báo chí biết.

6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin của Ủy ban nhân dân tỉnh, kể cả trường hợp đã giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền; chỉ đạo việc chuẩn bị thông tin, bố trí người phát ngôn, tạo điều kiện để người phát ngôn thường xuyên, người được ủy quyền phát ngôn được bồi dưỡng kỹ năng và thực hiện nhiệm vụ.

7. Người được giao nhiệm vụ là người phát ngôn thường xuyên và người được ủy quyền phát ngôn chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí; không được ủy quyền tiếp cho người khác.

8. Thông tin do cá nhân tham gia thực hiện Quy chế này cung cấp nhưng không phải là người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn theo Quy chế này không phải là quan điểm chính thức của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; cá nhân cung cấp thông tin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

Điều 9. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Tiếp nhận yêu cầu, đề nghị và thông tin gửi trực tiếp đến Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc người phát ngôn; rà soát, tham mưu chuyển xử lý và phối hợp thực hiện theo Điều 4 Quy chế này, bảo đảm thông tin được xử lý theo quy trình công việc.

2. Rà soát nội dung liên quan đến công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Việc rà soát nội dung tại khoản này được thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và không thay thế trách nhiệm của cơ quan chủ trì về tính chính xác, đầy đủ của nội dung chuyên môn.

3. Phối hợp bảo đảm điều kiện tổ chức họp báo, làm việc với báo chí và thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Tiếp nhận yêu cầu, đề nghị và thông tin qua công tác quản lý nhà nước về báo chí, theo dõi báo chí và môi trường mạng; rà soát, phân loại, chuyển xử lý theo Điều 4 Quy chế này; đề xuất nội dung cần cung cấp, cập nhật hoặc phản hồi và theo dõi tiến độ thực hiện.

2. Khi theo dõi, tổng hợp các vấn đề nổi cộm, nhạy cảm, phức tạp trên báo chí và môi trường mạng có ảnh hưởng lớn đến dư luận xã hội trên địa bàn tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ động trao đổi, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy để thống nhất định hướng thông tin, tuyên truyền theo quy định.

3. Hướng dẫn cơ quan chủ trì chuẩn bị dự thảo nội dung phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí; tham mưu người phát ngôn lựa chọn hình thức, thời gian cung cấp thông tin; chủ trì, phối hợp tham mưu tổ chức họp báo và thực hiện các hình thức cung cấp thông tin khác theo nhiệm vụ được giao.

4. Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định.

5. Hướng dẫn nghiệp vụ; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế đối với các sở, Thanh tra tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường; phối hợp, trao đổi với cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan theo Quy chế này.

6. Tổng hợp, phối hợp với Trung tâm Thông tin tỉnh thực hiện đăng tải, công bố công khai và cập nhật khi có thay đổi danh sách người phát ngôn của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, Thanh tra tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường trên Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định.

Điều 11. Trách nhiệm của các sở và Thanh tra tỉnh

1. Theo dõi, nắm tình hình thuộc lĩnh vực quản lý; chủ động gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thông tin về những vấn đề nổi cộm, phức tạp, nhạy cảm, thông tin được báo chí, dư luận quan tâm hoặc có khả năng phát sinh yêu cầu phát ngôn, cung cấp thông tin của Ủy ban nhân dân tỉnh. Khi được giao chủ trì hoặc đề nghị phối hợp, thực hiện trách nhiệm quy định tại Điều 5 Quy chế này.

2. Người đứng đầu cơ quan chỉ đạo việc kiểm tra, xác minh, chuẩn bị và cung cấp nội dung, tài liệu theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc theo đề nghị của cơ quan được giao chủ trì; chịu trách nhiệm về tiến độ, tính chính xác, đầy đủ của nội dung, số liệu và căn cứ pháp lý do cơ quan cung cấp; thực hiện việc theo dõi, cập nhật thông tin theo Điều 7 Quy chế này.

3. Phân công đầu mối phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trong tham mưu công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Thực hiện đăng tải, công bố công khai và cập nhật khi có thay đổi danh sách người phát ngôn của cơ quan, đơn vị theo quy định.

Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường

1. Theo dõi tình hình tại địa phương; chủ động gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thông tin về những vấn đề nổi cộm, phức tạp, nhạy cảm, thông tin được báo chí, dư luận quan tâm hoặc có khả năng phát sinh yêu cầu phát ngôn, cung cấp thông tin của Ủy ban nhân dân tỉnh. Khi được giao chủ trì hoặc đề nghị phối hợp, thực hiện trách nhiệm quy định tại Điều 5 Quy chế này.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường chỉ đạo việc kiểm tra, xác minh, chuẩn bị và cung cấp thông tin; phân công đầu mối phối hợp, bảo đảm liên hệ kịp thời; thực hiện việc theo dõi, cập nhật thông tin theo Điều 7 Quy chế này.

3. Phân công đầu mối phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trong tham mưu công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Thực hiện đăng tải, công bố công khai và cập nhật khi có thay đổi danh sách người phát ngôn của địa phương theo quy định.

Điều 13. Trách nhiệm phối hợp của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan

1. Việc phối hợp của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân không thuộc phạm vi chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh được thực hiện trên cơ sở đề nghị của cơ quan có thẩm quyền, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật. Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân cung cấp thông tin chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật về nội dung thông tin cung cấp.

2. Cá nhân được giao tham mưu, xác minh, tổng hợp hoặc chuyển thông tin thực hiện nhiệm vụ cung cấp thông tin, tài liệu trong phạm vi được giao; không thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin chính thức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương IV **TỔ CHỨC THI HÀNH**

Điều 14. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các sở, Thanh tra tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường gửi báo cáo về công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 30 tháng 11 hằng năm theo Biểu mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 244/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ và hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, tham mưu thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 244/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Chánh Thanh tra tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức thực hiện Quy chế này trong phạm vi trách nhiệm được giao. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện theo Điều 13 Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, có nội dung phát sinh cần bổ sung, điều chỉnh Quy chế, cơ quan, đơn vị gửi văn bản về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Trường hợp văn bản được viện dẫn tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới cho đến khi Quy chế này được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo thẩm quyền./.